

Bản án số: 165/2020/HSST
Ngày: 08/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Xuân Tiền**

2. Ông **Tạ Đức Minh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Hà** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xét xử công khai vụ án hình sự sở thẩm thụ lý số: 181/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1969; HKTT: Tổ B phường P, Hoàn Kiếm, Hà Nội; chỗ ở: Tổ R phường Đ, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1942); gia đình có năm anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ Nguyễn Thị L (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1998; Tiền sự: 02 tiền sự đi cai nghiện bắt buộc vào các năm 2008 và 2011; Tiền án: 04 tiền án :

+ Bản án số 07/HSST ngày 08/01/1993, TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng (Tài liệu xác minh thi hành án thể hiện không có hồ sơ thi hành án, BL 59, đã được xóa án tích).

+ Bản án số 156/HSST ngày 29/5/1996, TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc là 440.000 đồng, đã được xóa án tích).

+ Bản án số 442/HSST ngày 27/11/1996, TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Cộng với hình phạt 08 tháng của bản án số 156 ngày 19/5/1996 buộc T phải chấp hành hình phạt chung 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/1996 (Tài liệu xác minh thi hành án thể hiện

Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm chưa nhận được bản án trên nên không có căn cứ để cung cấp xác minh, BL 60, đã được xóa án tích).

+ Bản án số 1191/HSST ngày 20/10/2000, TAND Thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Cướp T sản; 02 năm tù về tội Cường đoạt T sản của công dân. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2000. Ra trại ngày 19/7/2005 (đã nộp án phí HSST ngày 16/4/2001, BL 63, đã được xóa án tích).

Tạm giữ: 07/03/2020; Tạm giam: 16/3/2020. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

Chị Nguyễn Thị P - sinh năm: 1977, HKTT: Tổ A phường T, Long Biên, Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ ngày 07/3/2020, tổ công tác công an phường Bồ Đề phối hợp cùng tổ công tác C302-PK02E Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đầu đường đê Xuân Quan, thuộc phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn T điều khiển xe máy BKS 29C1-148.72 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái T đang mặc có 07 túi nilong bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và trong túi áo khoác bên phải có 13 túi nilong bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng. Tại chỗ T khai nhận số ma túy đá trên là của T mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật sau đó đưa Nguyễn Văn T về trụ sở để xác minh làm rõ.

Tang, T vật thu giữ của T gồm 20 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10s màu đen, 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Văn T, 01 xe máy Honda Wave RS BKS 29C1-148.72, số tiền 6.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 1962/KLGD-PC09 ngày 15/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 20 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 3,291 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/3/2020, T đi một mình sang khu vực bến xe Bus trước cổng chợ Long Biên, phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội mục đích mua ma túy. Tại đây, T mua của một người phụ nữ không quen biết 20 túi ma túy đá hết 1.500.000 đồng. Số ma túy trên T mua mục đích để sử dụng cho bản thân và nếu ai có nhu cầu mua thì T sẽ bán lại với giá 100.000 đồng/túi để kiếm lời. Khoảng 03 giờ sáng ngày 07/3/2020 khi T đang điều khiển xe máy tại khu

vực đầu đường đê Xuân Quan, thuộc phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Quá trình điều tra, T khai khi T bị tổ công tác C302-PK02E-Công an thành phố Hà Nội kiểm tra thu giữ ma túy thì có một người trong tổ công tác tên là Thắng đặt vấn đề với T nếu có 35.000.000 đồng đưa cho tổ công tác thì sẽ được thả nhưng do T không đủ tiền nên tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Bồ Đề giải quyết theo pháp luật. Quá trình điều tra xác định tổ công tác C302-PK02E-Công an thành phố Hà Nội ngày 07/3/2020 gồm các đồng chí Nguyễn Tuấn Đạt, Bùi Minh Đoàn, Dương Đình Vũ, Nghiêm Thanh Bình, quá trình kiểm tra bắt giữ đối tượng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và không có việc tổ công tác đặt vấn đề với T như T khai ở trên do vậy không có căn cứ để chấp nhận lời khai của T.

Đối với chiếc xe máy BKS 29C1-148.72, số khung: 702065, số máy: 0011878, đăng ký xe mang tên Dương Hồng Thắng (sinh năm: 1975, HKTT: Số 311 phố Phúc Tân, phường Phúc Tân, Hà Nội). Kết quả tra cứu thể hiện xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Anh Thắng khai do không có nhu cầu sử dụng nên anh đã bán chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị P (sinh năm: 1977, HKTT: Tổ 31 phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội). Chị P khai ngày 07/3/2020 chị cho bạn là Nguyễn Văn T mượn xe làm P tiện đi lại, chị P không biết T sử dụng chiếc xe trên để đi mua bán ma túy. Ngày 03/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã trao trả chiếc xe trên cho chị P.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T tại khu vực bên xe Bus trước cổng chợ Long Biên, phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội do T khai gặp mua lần đầu, không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể. Vì vậy, cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 183/CT-VKS-LB ngày 16/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy- theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị P vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, chiếc xe máy Honda Wave RS, BKS 29C1-148.72 chị đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38

Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù giam.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 3,291gam ma túy loại methamphetamine thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10s màu đen, 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân số 001069018341 mang tên Nguyễn Văn T, 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Văn T và số tiền 6.000. 000 đồng do không liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, biên bản về việc bắt người, vật chứng, kết luận giám định và các Tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 03 giờ ngày 07/3/2020, tại khu vực đầu đường đê Xuân Quan, thuộc phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 3,291gam ma túy loại methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị tổ công tác công an phường Bồ Đề phối hợp cùng tổ công tác C302-PK02E Công an thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện hủy hoại tàn phá sức khỏe của con người, ma túy là một trong các nguyên nhân của hiểm họa HIV-AIDS; ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên Pháp luật Nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy gây ra cho cộng đồng nhưng vẫn tiếp tay

cho tệ nạn mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy phát triển. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 02 tiền sự, 04 tiền án trong đó cả 2 tiền sự đều liên quan đến việc đi cai nghiện ma túy bắt buộc, bị cáo cũng đã được đưa đi giáo dục cải tạo nhiều lần về các tội khác nhau song bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội lần này. Các tiền án của bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật, điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu. Xét thấy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Xét thấy, đối với 3,291 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10s màu đen; 01 ví da đen đã cũ; 01 thẻ căn cước công dân số 001069018341 mang tên Nguyễn Văn T , 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Văn T và số tiền 6.000.000 đồng là T sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- **Xử phạt bị cáo:** Nguyễn Văn T **48 (bốn mươi tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- **Tịch thu tiêu hủy:** 3,291 gam ma túy loại Methamphetamine (Theo phiếu nhập vật chứng ngày 03/6/2020 có tại kho tang vật Công an quận Long Biên).

- **Trả lại cho bị cáo:**

- + 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10s màu đen;
- + 01 thẻ căn cước công dân số 001069018341 mang tên Nguyễn Văn T ;
- + 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Văn T ;
- + 01 ví da màu đen đã cũ

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/6/2020 của Chi cục thi hành án quận Long Biên).

+ Và số tiền 6.000.000đồng (Theo giấy nộp tiền vào T khoản ngày 17/6/2020 của Kho bạc nhà nước quận Long Biên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh